

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO TUẦN

**Tình hình thời tiết, nguồn nước, công tác đảm bảo an toàn công trình,
phòng chống ngập lụt, úng, hạn hán vùng Đông Nam Bộ**
(Từ ngày 14 tháng 02 năm 2020 đến 20 tháng 02 năm 2020)

1. Tình hình thời tiết, nguồn nước

Tuần từ 14/02/2020-20/02/2020, khu vực Đông Nam Bộ rải rác vài nơi có mưa nhỏ đến mưa vừa. Dự báo tuần tới, khu vực Đông Nam Bộ rải rác có mưa nhưng lượng mưa không đáng kể. Cụ thể lượng mưa tại khu vực như sau:

Khu vực	Lượng mưa từ 14/02/2020 đến 20/02/2020 (mm)		Dự báo mưa tuần từ 21/01-27/02/2020 (mm)
	Tổng lượng	Một số trạm mưa vừa	
Đông Nam Bộ	Phổ biến 0÷10 mm	Phước Hòa 46, Dầu Tiếng 36, Long Thành 36, Bến Cát 27.	Rải rác có mưa nhưng lượng mưa không đáng kể, tổng lượng mưa phổ biến từ 0÷5

Tổng lượng mưa trung bình toàn vùng Đông Nam Bộ từ **đầu năm đến ngày 20/02/2020 khoảng 11 mm** (thấp hơn so với TBNN cùng kỳ). Lượng mưa lũy tích trung bình tuần qua khoảng 10 mm. Cụ thể, lượng mưa tuần qua tại các địa phương trong vùng như sau:

- Khu vực các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Dương, Đồng Nai và TP.HCM rải rác có mưa nhỏ đến mưa vừa. Cụ thể lượng mưa tại các vị trí: trạm Bù Đăng 8,0 mm, Bù Đốp 11,4 mm, Bình Long 2,4 mm, Lộc Ninh 1,2 mm, Đồng Xoài 21,7 mm (tỉnh Bình Phước); trạm Tây Ninh 9,5 mm, Dầu Tiếng 36,3 mm (tỉnh Tây Ninh); trạm Phước Hòa 45,7 mm, Bến Cát 26,6 mm, Sở Sao 21,4 mm (tỉnh Bình Dương); trạm Biên Hòa 3,4 mm, Long Thành 36,4 mm, Trị An 10,3 mm, Tà Lài 13,2 mm, Túc Trưng 10,6 mm, Xuân Lộc 2,7 mm (tỉnh Đồng Nai); trạm Tân Sơn Hòa 9,9 mm (TP.HCM).

- Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có mưa.

2. Dung tích trữ các hồ chứa thủy lợi

Hiện tại, lượng nước trữ tại các hồ chứa như sau:

Khu vực	Tỷ lệ trữ so với dung tích thiết kế trung bình (%)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)		Dự báo thay đổi của Wtrữ cuối tuần tới (+/-%)
		2019	2018	
Đông Nam Bộ	37 ÷ 71	-8,87	- 16,96	-4,77

Ghi chú:

Đến thời điểm hiện tại, dung tích trữ trung bình các hồ chứa còn lại khoảng 59% DTKK, trong đó: Bình Dương (61%); Bình Phước (68%); Tây Ninh (71%); Đồng Nai (59%) và Bà Rịa-Vũng Tàu (37%). Một số hồ có dung tích trữ thấp dưới 50% DTKK như: Hồ Tà Thiết (37,26% DTKK) thuộc tỉnh Bình Phước, hồ Sông Ray (33,63% DTKK), hồ Đá Đen (45,74%), hồ Tâm Bó (37,55%), hồ Suối Giàu (49,85%) thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hồ Suối Vọng (17,99% DTKK), hồ Gia Ui (26,82% DTKK) thuộc tỉnh Đồng Nai.

3. Tình hình hạn hán thiếu nước

Hiện nay, khu vực đang trong mùa khô 2019 – 2020, với lượng nước trữ của các hồ chứa hiện tại, **nguồn nước sẽ cơ bản đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2019 – 2020**. Tuy nhiên, với thông tin dự báo, tháng 03 và tháng 04/2020 tại khu vực lượng mưa phổ biến thấp hơn so với TBNN cùng thời kỳ. Cảnh báo tiếp tục ít mưa và thiếu hụt lượng mưa trong nửa cuối tháng 02 đến tháng 04/2020. Từ tháng 05 đến tháng 08/2020 lượng mưa có xu hướng gia tăng trên khu vực và TLM phổ biến ở mức xấp xỉ TBNN¹, mà khu vực Đông Nam Bộ có diện tích cây trồng ngoài khu vực công trình thủy lợi khá lớn (hơn 70% diện tích đất sản xuất nông nghiệp) nên có khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước cục bộ tại các công trình thủy lợi nhỏ và vùng ngoài công trình thủy lợi trong vụ Đông Xuân 2019 – 2020.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Để bảo đảm cấp nước cho sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2019-2020, kiến nghị một số nội dung sau: **(1)** Các địa phương cần theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước trên LVS Bé, LVS Sài Gòn, LVS Đồng Nai (vùng Đông Nam Bộ) của Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam để có giải pháp ứng phó kịp thời; **(2)** Các vùng ngoài phạm vi cấp nước của các CTTL cần theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, nguồn nước để thực hiện kế hoạch gieo trồng, giảm thiểu thiệt hại khi nguồn nước không đảm bảo. Tranh thủ bơm, tát, trữ nước dự trữ khi có điều kiện về nguồn nước. **(3)** Tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, nguồn nước để điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp; **(4)** Duy tu, sửa chữa công trình phục vụ phòng, chống hạn mặn. Nạo vét một số trục kênh chính, ưu tiên đầu tư nạo vét hệ thống thủy lợi nội đồng củng cố bờ bao ngăn mặn, trữ ngọt, sửa chữa các cống, bọng, điều tiết nước... để tăng khả năng trữ nước ngọt và giữ kín nước, giảm tổn thất rò rỉ, trữ nước trên hệ thống kênh rạch nội đồng chống hạn, đảm bảo cấp nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

¹ Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia (Bản tin dự báo thời hạn mùa ngày 15/02/2020).